

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên họp: Bà Trịnh Xuân Trúc.

Thư ký phiên họp: Bà Ngô Thị Thắm

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên họp: Bà
Bùi Thị Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 221/2022/TLST – VDS ngày 11 tháng 10 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo quyết định mở phiên họp số 17/2022/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông Vũ V P. Sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Số 23D đường Thùy Vân, phường 2, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Xin vắng mặt).

2/ Bà Lê T L. Sinh năm: 1980.

ĐKNKTT: Thôn Đ, xã T, huyện G, tỉnh H

Địa chỉ: Hẻm A, khóm B, phường C, thành phố C M, tỉnh C M.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 10/10/2022 và lời trình bày tại phiên họp ông Vũ V P và bà Lê T L là người yêu cầu trình bày:

Về hôn nhân: Ông Vũ V P và bà Lê T L chung sống từ năm 2002, đến ngày 06 tháng 02 năm 2003 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện G, tỉnh H. Trong quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2013 vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung nên đã sống ly thân từ tháng 01/2014 đến nay. Qua 09 năm ông bà vẫn không hàn gắn chung sống được. Nay xét thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, không thể tiếp tục chung sống được nữa nên ông P, bà L cùng làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận cho ông bà thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Vũ V P và bà Lê T L xác định có 02 người con chung tên Vũ Thi H, sinh ngày 03/11/2002 (hiện đã trưởng thành nên không đặt ra yêu cầu) và Vũ H G, sinh ngày 13/4/2012, khi ly hôn ông bà thỏa thuận giao con cho ông P nuôi dưỡng, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông, bà xác định không có.

Về nợ chung: Ông, bà xác định vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau nhận định:

[1] Đối với ông Vũ V P, Tòa án thụ lý giải quyết việc dân sự ông Vũ V P có yêu cầu xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt ông P.

[2] Về hôn nhân: Ông Vũ V P và bà Lê T L chung sống với nhau vào năm 2002, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện G, tỉnh H nên hôn nhân ông, bà là hợp pháp được pháp luật công nhận. Quá trình chung sống ông P, bà L xác định vợ chồng không hòa hợp, có nhiều mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung nên đã ly thân từ năm 2014 đến nay, nay ông bà xét thấy không thể hàn gắn vợ chồng, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên yêu cầu Tòa án công nhận cho ông bà được thuận tình ly hôn. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của đương sự và phù hợp pháp luật nên Tòa án chấp nhận cho ông bà được thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Ông Vũ V P và bà Lê T L xác định có 02 người con chung tên Vũ Thi H, sinh ngày 03/11/2002 (hiện đã trưởng thành nên không đặt ra yêu cầu) và Vũ H G, sinh ngày 13/4/2012, khi ly hôn ông bà thỏa thuận giao con cho ông P nuôi dưỡng, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy thỏa thuận của ông, bà cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Giang, không trái với quy định pháp luật nên chấp nhận giao con chung cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng. Do ông, bà không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Bà L không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: Ông Vũ V P và bà Lê T L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Ông Vũ V P và bà Lê T L xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu phải chịu theo quy định.

[7] Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm mở phiên họp là đúng quy định của pháp luật, không vi phạm.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của Ông Vũ V P và bà Lê T L; Về lệ phí Tòa án buộc người yêu cầu nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 367, 371, 396, 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 36 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Vũ V P và bà Lê T L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Vũ H G, sinh ngày 13/4/2012 cho ông Vũ V P trực tiếp nuôi dưỡng, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Vũ Thi H, sinh ngày 03/11/2002 hiện nay đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

Bà L không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình: Ông Vũ V P và bà Lê T L mỗi người nộp 150.000 đồng. Ngày 10/10/2022 ông P, bà L đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 0002115 được chuyển thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cà Mau;
- Cục thi hành án dân sự Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu VT, lưu hồ sơ.

Trịnh Xuân Trúc